TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 78/2021/QĐST-HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 09 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬNTHUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ điều 212 và điều 213của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 79/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1965; nơi cú trú: đường N, phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm: 1973; nơi cư trú: đường X, phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Kim P kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung, không hiểu nhau, có những bất đồng về quan điểm, lối sống nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015. Nay ông T, bà P đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông T, bà P là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên công nhận.

[2] Về con chung: Hai bên xác định vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Hoàng Tú U, sinh ngày 11/02/2010. Ông T, bà P thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận: bà P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Ucho đến khi con đủ tuổi thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét yêu cầu công nhận thoả thuận việc nuôi con chung giữa ông T và bà P là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích của con nên công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có nên không đề cập.

[4]Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Kim P thỏa thuận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình, thỏa thuận này của ông T, bà P là đảm bảo theo quy định của pháp luật nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Kim P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Hoàng Tú U, sinh ngày 11/02/2010 cho đến khi con đủ tuổi thành niên.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Kim Pthỏa thuận chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình (được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông T, bà P đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003578 ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP Đà Lạt;
-UBND Phường A, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lệ Quyên